

Số: 4230/KH-ĐHQN

Bình Định, ngày 30 tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH
Bảo đảm chất lượng giáo dục năm học 2024 - 2025

Căn cứ Chính sách bảo đảm chất lượng giáo dục của Trường Đại học Quy Nhơn ban hành kèm theo Nghị quyết số 11/NQ-HĐT ngày 16/5/2022 của Hội đồng Trường;

Căn cứ Kế hoạch chiến lược phát triển Trường Đại học Quy Nhơn giai đoạn 2016-2020, tầm nhìn 2030 (sửa đổi, bổ sung) ban hành kèm theo Nghị quyết số 23/NQ-HĐT ngày 29/6/2022 của Hội đồng Trường;

Căn cứ Kế hoạch số 2489/KH-ĐHQN ngày 08/11/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn về kiểm định chất lượng giáo dục giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng cơ sở giáo dục sau đánh giá ngoài chất lượng Trường Đại học Quy Nhơn chu kỳ 2 ban hành theo Kế hoạch số 2920/KH-ĐHQN ngày 18/9/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn;

Căn cứ các Kế hoạch cải tiến chất lượng chương trình đào tạo sau kiểm định chất lượng giáo dục của 14 CTĐT được công nhận đạt chuẩn năm 2020, 2021, 2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn;

Căn cứ Kế hoạch năm học 2024-2025 ban hành kèm theo Nghị quyết số 39/NQ-HĐT ngày 20/9/2024 của Hội đồng Trường, Trường Đại học Quy Nhơn.

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Nhằm duy trì và phát triển các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, cải tiến và nâng cao chất lượng giáo dục của Nhà trường đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Mạng lưới các trường đại học khu vực Đông Nam Á (AUN-QA);

- Làm cơ sở để các đơn vị trong Trường xây dựng và triển khai kế hoạch bảo đảm chất lượng của đơn vị; tập hợp và lưu trữ hồ sơ minh chứng phục vụ cho công tác quản lý và kiểm định chất lượng giáo dục;

- Phát triển văn hóa chất lượng, hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong Nhà trường.

2. Yêu cầu

- Phù hợp với bối cảnh và điều kiện thực tiễn của Nhà trường; đảm bảo tính khả thi.

- Nội dung thực hiện cụ thể, đo lường, đánh giá được và có minh chứng hoạt động.

II. Nội dung kế hoạch

STT	Nội dung	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
A.	Công tác kiểm định chất lượng giáo dục			
1.	- Đánh giá ngoài chất lượng CTĐT trình độ đại học ngành Kinh tế, ngành Quản trị kinh doanh theo tiêu chuẩn AUN-	- Tháng 10/2024	P. KT&BĐCL	- Khoa KT&KT - Khoa TC-NH & QTKD - Các đơn vị liên

STT	Nội dung	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
	QA 4.0. - Công nhận 02 CTĐT đạt chuẩn (nếu có).	- Tháng 12/2024		quan
2	Cập nhật Báo cáo TĐG và DMMC CTĐT trình độ thạc sĩ ngành Khoa học dữ liệu theo tiêu chuẩn của Bộ GD&ĐT quy định tại Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT (giai đoạn 2020-2024).	Tháng 10-12/2024	P. KT&BDCL	- K. Toán - TK - Các đơn vị liên quan
3	Triển khai tự đánh giá CTĐT theo Thông tư 04/2016/TT-BGDĐT đối với 08 ngành đào tạo trình độ đại học: SP Lịch sử, SP Vật lý, SP Địa lý, SP Sinh học, SP Tin học, GDCT, Luật, Toán ứng dụng (giai đoạn 2020-2024).	Tháng 11/2024 – 06/2025.	P. KT&BDCL	- K. Sư phạm - K. LLCT- Luật và QLNN - K. Toán – TK - K. KHTN - K. KHXH & NV - K. CNTT - Các đơn vị liên quan
4	- Triển khai tự đánh giá theo tiêu chuẩn AUN-QA 4.0 đối với 03 CTĐT: <i>Kỹ thuật điện, QLTN&MT, Công nghệ thực phẩm</i> . - Đăng ký đánh giá ngoài AUN-QA (dự kiến tháng 10-12/2025).	Tháng 11/2024 – 08/2025.	P. KT&BDCL	- Khoa KHTN - Khoa KT&CN - Các đơn vị liên quan.
5	- Đánh giá ngoài chất lượng 02 CTĐT đại học: <i>SP Tiếng Anh, Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành</i> và 04 CTĐT thạc sĩ: <i>Ngôn ngữ Anh, Quản trị kinh doanh, Kỹ thuật điện, Khoa học dữ liệu</i> . - Hội thảo định kết quả đánh giá ngoài; Công nhận đạt chuẩn (nếu có).	- Tháng 01/2025 - Tháng 5-6/2025	P. KT&BDCL	- K. Sư phạm - K. TC-NH & QTKD - K. Ngoại ngữ - K. KT&CN - K. Toán-TK - Các đơn vị liên quan.
B.	Cải tiến chất lượng giáo dục sau kiểm định chất lượng CSGD và CTĐT			

STT	Nội dung	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
6	<ul style="list-style-type: none"> - Ban hành Kế hoạch cải tiến chất lượng CTĐT trình độ đại học của 04 ngành: <i>SP Ngữ văn, Nông học, Quản trị khách sạn, KTĐT-VT.</i> - Triển khai thực hiện Kế hoạch cải tiến chất lượng CTĐT đại học của 04 ngành. 	Tháng 10/2024	P. KT&BDCL	<ul style="list-style-type: none"> - K. Sư phạm - K. KHTN - K. TC-NH & QTKD - K. KT&CN - Các đơn vị liên quan.
7	Báo cáo kết quả cải tiến chất lượng CTĐT hàng năm đối với 14 ngành đã KĐCLGD cho Bộ GD&ĐT, TT. KĐCLGD-ĐHĐN (SP Toán học, SP Hóa học, Kỹ thuật điện, GDTH, GDMN, GDTC, NNA, CNTT, TCNH, Kế toán, QLNN, CTXH (ĐH); Kế toán, Vật lý chất rắn (ThS).	-Ngày 15/12/2024: (Thời gian chốt số liệu: Tính từ ngày 15/12 năm trước kỳ báo cáo đến ngày 14/12 của năm báo cáo)	P. KT&BDCL	<ul style="list-style-type: none"> - K. Sư phạm - K. GDTH & MN - K. Ngoại ngữ - K. CNTT - K. TCNH& QTKD - K. KT&KT - K. LLCT-Luật & QLNN - K. KHXH & NV - K. KHTN - Các đơn vị liên quan
8	Tiếp tục thực hiện các hoạt động cải tiến chất lượng theo lĩnh vực			
8.1	Về công tác quản trị, tổ chức – nhân sự, quản lý nguồn nhân lực			
8.1.1	<ul style="list-style-type: none"> - Rà soát, điều chỉnh sứ mạng, tầm nhìn của Nhà trường. - Xây dựng Kế hoạch chiến lược cho giai đoạn 5 năm trên cơ sở tổ chức tổng kết, phân tích SWOT, tạo ra khung chiến lược cho các kế hoạch dài hạn, trung hạn, ngắn hạn. Thực hiện phân tích môi trường, dự báo, đánh giá rủi ro để xác định đúng mục tiêu, điều chỉnh kế hoạch chiến lược. - Xây dựng các chỉ số thực 	Năm học 2024-2025	Phòng TC-NS	Ban soạn thảo/ Tổ công tác

STT	Nội dung	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
	hiện chính (KPIs) chi tiết cho các đơn vị trên cơ sở cụ thể hóa các KPIs trong Kế hoạch chiến lược phát triển của Nhà Trường. - Xây dựng quy trình, hướng dẫn cách thức xây dựng KHCL thành phần, KHCL trung hạn.			
8.1.2	Tăng cường các chính sách thu hút nguồn nhân lực có chất lượng cao và đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ cho đội ngũ GV của Trường.	Năm học 2024-2025	P. TC-NS	Các đơn vị liên quan
8.2	<i>Về chương trình, hoạt động đào tạo, hoạt động phục vụ, hỗ trợ người học</i>			
8.2.1	Thực hiện việc rà soát, phát triển CTĐT trình độ đại học, thạc sĩ theo chuẩn đầu ra, đáp ứng Quy định tại Thông tư 17/2021 của Bộ GD&ĐT.	Năm học 2024-2025	- P. ĐTĐH - P. ĐTSĐH	Các khoa, bộ môn và các đơn vị liên quan.
8.2.2	- Xây dựng các văn bản pháp quy (Quy định, Kế hoạch, Quy trình, Hướng dẫn, Quyết định ban hành...) độc lập giữa CTĐT, CTDH và Bản mô tả CTĐT. - Ban hành Quyết định riêng về CDR của các CTĐT; Quyết định Bộ đề cương chi tiết các học phần thuộc CTĐT; Quyết định CTDH và Bản mô tả CTĐT (tách rời với Quyết định ban hành các CTĐT).	Năm học 2024-2025	- P. ĐTĐH - P. ĐTSĐH	Các khoa, bộ môn

STT	Nội dung	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
8.2.3	Chú trọng việc thực hiện các nội dung cải tiến chất lượng liên quan đến công tác tuyển sinh, CTĐT, hoạt động đào tạo đã đề ra trong các Kế hoạch cải tiến chất lượng CTĐT sau kiểm định đã ban hành.	Năm học 2024-2025	- P. ĐTDH - P. ĐTSĐH	Các khoa, bộ môn và các đơn vị liên quan.
8.2.4	Thực hiện đối sánh tỷ lệ tốt nghiệp trung bình, tỷ lệ thôi học, tỷ lệ người học có việc làm sau tốt nghiệp với các trường trong và ngoài nước.	Năm học 2024-2025	P. KT&BDCL	- P. ĐTDH - P. ĐTSĐH - TT. TVTS & QHDN - P. CTCT-SV - Các khoa, bộ môn
8.3	<i>Về hoạt động phục vụ và hỗ trợ người học</i>			
8.3.1	- Xây dựng kế hoạch chiến lược, bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ nhân viên hỗ trợ người học.	Năm học 2024-2025	P. TC-NS	Các đơn vị
8.3.2	Xây dựng Sổ tay nghiệp vụ tìm hiểu, phân tích nguyên nhân thôi học, chậm tốt nghiệp; Nhật ký tư vấn/ hỗ trợ người học rút ngắn thời gian tốt nghiệp.	Năm học 2024-2025	P. CTCT-SV	- Các khoa, bộ môn - Phòng ĐTDH - Phòng ĐTSĐH
8.4	<i>Về khoa học công nghệ, HTQT, quan hệ doanh nghiệp, quản lý tài sản trí tuệ</i>			
8.4.1	- Cập nhật chính sách khuyến khích GV triển khai đề tài NCKH các cấp liên quan đến hoạt động dạy và học.	Năm học 2024-2025	P. KHCN & HTQT	
8.4.2	- Áp dụng, chuyển tải các kết quả NCKH thành nội dung/chuyên đề giảng dạy trong CTDH. - Sử dụng các kết quả NCKH để thực hiện cải tiến chất	Năm học 2024-2025	Các khoa, bộ môn	

STT	Nội dung	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
	lượng hoạt động giảng dạy của GV, học tập của người học.			
8.4.3	- Xác định các đối tác chiến lược để ưu tiên phát triển hợp tác nhằm đạt được mục tiêu chiến lược của Trường. - Tăng cường số lượng ký kết với các đối tác, đặc biệt các đối tác quốc tế.	Năm học 2024-2025	- P. KHCN & HTQT - TT. TVTS & QHDN	
8.4.4	Thúc đẩy hợp tác NCKH trong và ngoài nước; tập trung hơn về hướng nghiên cứu ứng dụng để phù hợp với định hướng ứng dụng của Trường.	Năm học 2024-2025	P. KHCN & HTQT	Các đơn vị
8.4.5	Đối sánh giữa các đơn vị, giữa các lĩnh vực trong trường về loại hình và khối lượng nghiên cứu; các công bố khoa học, bao gồm các trích dẫn để rút ra các bài học kinh nghiệm và đề xuất các giải pháp cải tiến.	Năm học 2024-2025	P. KHCN & HTQT	Các khoa, bộ môn
8.4.6	Cập nhật chức năng phần mềm CSDL NCKH hiện tại để theo dõi thông tin về loại hình, số lượng sản phẩm NCKH	Năm học 2024-2025	P. KHCN & HTQT	P. KT&BDCL
8.4.7	Đẩy mạnh hoạt động KHCN và CGCN, dự án trong và ngoài nước, tư vấn	Năm học 2024-2025	P. KHCN & HTQT	
8.5	<i>Về hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng</i>			
8.5.1	Quy định cụ thể về định mức đánh giá, lượng hóa các hoạt động PVCĐ và một số nhiệm vụ chuyên môn khác đối với GV.	Năm học 2024-2025	P. TC-NS	Các đơn vị liên quan
8.5.2	Bổ sung nhiệm vụ của các đơn vị về xây dựng kế hoạch,	Năm học 2024-2025	P. TC-NS	- P. HC-TH - P. TTr – PC

STT	Nội dung	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
	giám sát các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng của Nhà trường trong Quy định chức năng và nhiệm vụ các đơn vị thuộc Trường ĐHQN.			- P. KT&BDCL - Các đơn vị liên quan
8.5.3	Xây dựng kế hoạch và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng của Nhà trường năm học 2024-2025	Năm học 2024-2025	P. HC-TH	Các đơn vị liên quan
8.5.4	Thông kê và công bố dữ liệu các hoạt động phục vụ cộng đồng của cán bộ, GV và nhân viên.	Năm học 2024-2025	P. HC-TH	Các đơn vị liên quan
8.6	<i>Về cơ sở vật chất, trang thiết bị, Thư viện</i>			
8.6.1	- Bổ sung phòng làm việc cho Bộ môn, đầu tư trang thiết bị tại một số phòng làm việc dùng chung đảm bảo hỗ trợ tốt các hoạt động của Bộ môn.	Năm học 2024-2025	- P. CSVC - P. HC-TH	Các khoa, bộ môn
8.6.2	Thực hiện việc thống kê số lượt truy cập, sử dụng tài liệu tại Thư viện đối với SV các ngành.	Năm học 2024-2025	Thư viện	
8.6.3	- Thường xuyên rà soát, cập nhật kịp thời giáo trình, tài liệu và sách tham khảo của các ngành trong Thư viện; - Tăng cường đầu tư nguồn học liệu điện tử, mở rộng liên kết với các thư viện trong và ngoài nước để tăng cường các học liệu điện tử hiện có.	Năm học 2024-2025	Thư viện	- Các khoa, bộ môn - P. CSVC - P. HC-TH
8.6.4	Thành lập Tổ bảo trì, tăng cường công tác bảo trì - bảo dưỡng, kịp thời phát hiện và sửa chữa, thay thế các trang thiết bị hỏng.	Năm học 2024-2025	- P. HC-TH - P. CSVC	
8.6.	- Nâng cấp chất lượng truy	Năm học 2024-	- TT. CNTT	

STT	Nội dung	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
5	cập wifi ở một số khu vực còn yếu - Rà soát, nâng cấp và thay thế máy tính cấu hình thấp.	2025	&TT - P. CSVC	
8.7	Về tài chính			
8.7.1	- Xây dựng giải pháp đột phá phù hợp để đa dạng hóa nguồn thu nhằm thích ứng với sự giảm ngân sách Nhà nước hàng năm và phương án tự chủ đến 2025.	Năm học 2024-2025	P. KH-TC	Các đơn vị
8.7.2	Tăng nguồn thu từ các CTĐT sau đại học, CTĐT chất lượng cao, các chương trình theo nhu cầu xã hội, liên kết đào tạo quốc tế	Năm học 2024-2025	P. KH-TC	- P. ĐTĐH - P. ĐTSĐH - P. KHCN & HTQT - Viện KHGD - Các đơn vị liên quan
C.	Phát triển hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong (IQA)			
9	Xây dựng, cập nhật hệ thống văn bản, quy trình, công cụ, hướng dẫn liên quan đến hệ thống BĐCL bên trong Trường ĐHQN.	Năm học 2024-2025	P. KT&BĐCL	Các đơn vị
10	Cập nhật và phổ biến Sổ tay Bảo đảm chất lượng Trường ĐHQN	Năm học 2024-2025	P. KT&BĐCL	Các đơn vị
11	Tiếp tục rà soát, bổ sung quy định lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan tại Trường ĐHQN theo các quy định mới về KĐCLGD.	Năm học 2024-2025	P. KT&BĐCL	Các đơn vị
12	Cập nhật thông tin, dữ liệu lên hệ thống quản lý minh chứng số của Trường	Năm học 2024-2025	P. KT&BĐCL	Các đơn vị
13	Thực hiện so chuẩn, đối sánh chất lượng các lĩnh vực hoạt động theo Quy định số	Năm học 2024-2025	P. KT&BĐCL	Các đơn vị

STT	Nội dung	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
	2751/QĐ-ĐHQN ngày 28/10/2021			
14	Tổ chức Tập huấn công tác bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục.	Năm học 2024-2025	P. KT&BĐCL	Các đơn vị
15	Nâng cao năng lực đội ngũ tham gia công tác BĐCL: tiếp tục cử viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn trong và ngoài nước về công tác bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục.	Năm học 2024-2025	P. KT&BĐCL	Các đơn vị
D.	Khảo sát ý kiến phản hồi của các bên liên quan			
16	- Thực hiện khảo sát ý kiến các bên liên quan theo Quyết định số 712/QĐ-ĐHQN ngày 11/3/2024.	Sau kết thúc mỗi học kỳ, năm học 2024-2025	P. KT&BĐCL	Các đơn vị liên quan.
17	- Chú trọng việc lấy ý kiến các bên liên quan, nhà tuyển dụng lao động, cựu sinh viên về CĐR, CTĐT, chất lượng SVTN,.. (đại học, thạc sĩ)	Thường xuyên	Các khoa, bộ môn; TT. TVTS&QHĐN	P. ĐTĐH P. ĐTSĐH
E.	Công khai các điều kiện bảo đảm chất lượng và các công tác khác			
18	Ban hành Quy định về công khai các hoạt động của Trường Đại học Quy Nhơn	Tháng 10/2024	P. KT&BĐCL	Các đơn vị liên quan.
19	Thực hiện việc công bố công khai thông tin, công bố báo cáo thường niên theo Quy định trên Cổng thông tin điện tử của Trường (Ba công khai).	Trước 30/6/2025	P. KT&BĐCL	- TT. CNTT & TT - Các đơn vị liên quan
20	Cập nhật, phổ biến các văn bản mới về công tác BĐCL, các thủ tục, quy trình của Bộ GD&ĐT, của Nhà trường trên trang thông tin điện tử của Phòng KT& BĐCL.	Thường xuyên	P. KT&BĐCL	

STT	Nội dung	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
21	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo về công tác bảo đảm và kiểm định chất lượng của Nhà trường. - Cập nhật dữ liệu lên hệ thống phần mềm Quản lý và KĐCLGD của Bộ GD&ĐT. 	Năm học 2024-2025	P. KT&BDCL	Các đơn vị liên quan

III. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Khảo thí và Bảo đảm chất lượng

- Là đầu mối triển khai và phối hợp với các đơn vị thực hiện Kế hoạch BĐCLGD năm học 2024-2025.

- Tổng hợp, giám sát kết quả thực hiện Kế hoạch BĐCLGD, kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài cấp CSGD và CTĐT trong năm học 2024-2025; báo cáo Hiệu trưởng, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Trung tâm KĐCLGD theo quy định.

- Tổng hợp các báo cáo, thông tin minh chứng từ các đơn vị, phục vụ cho công tác bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục của Nhà trường.

2. Các đơn vị

- Căn cứ Kế hoạch BĐCLGD năm học 2024-2025, xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động BĐCLGD của đơn vị trong năm học 2024-2025, báo cáo Nhà trường theo quy định (có minh chứng kèm theo).

- Thường xuyên rà soát, cập nhật, lưu trữ các văn bản, hồ sơ, tài liệu liên quan đến hoạt động của đơn vị để phục vụ cho các đợt đánh giá nội bộ và đánh giá ngoài; Cập nhật thông tin, văn bản trên hệ thống quản lý minh chứng số của Trường để phục vụ công tác kiểm định chất lượng.

3. Phòng Kế hoạch – Tài chính

Chuẩn bị kinh phí tổ chức thực hiện các hoạt động theo Kế hoạch BĐCLGD năm học 2024-2025 của Nhà trường và các công tác như mục 2 nêu trên.

Nhà trường đề nghị các Trưởng đơn vị triển khai thực hiện đầy đủ Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Hội đồng Trường (để báo cáo);
- Các Phó Hiệu trưởng;
- Các đơn vị;
- Lưu: VT, KTBĐCL.



PGS. TS. Đoàn Đức Tùng